

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, thiết bị, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa, thiết bị; khả năng lắp đặt thiết bị; tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;
- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường;
- Tiến độ thực hiện gói thầu;
- Các biện pháp bảo đảm chất lượng;
- Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì; cung cấp các dịch vụ kỹ thuật kèm theo như dịch vụ sau bán hàng, đào tạo, chuyển giao công nghệ...;
- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Các yếu tố cần thiết khác.

Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, thiết bị, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;		
1.1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, thiết bị; tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ theo quy định tại Khoản 3.1, Mục III, Chương V của E-HSMT	<p>- Có bảng kê khai và so sánh các thông số kỹ thuật của hàng hóa, thiết bị dự thầu so với hàng hóa mời thầu quy định tại Khoản 4.1, Mục III, Chương V của E-HSMT, trong đó ghi chú rõ đặc tính thông số kỹ thuật "tương đương" hoặc "tốt hơn" yêu cầu của E-HSMT. Đặc tính thông số kỹ thuật của E-HSMT là yêu cầu tối thiểu.</p> <p>- Đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ của hàng hóa, thiết bị mà nhà thầu kê khai hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật quy định tại Khoản 3.1, Mục III, Chương V của E-HSMT.</p> <p>- Nhà thầu phải nêu rõ: ký mã hiệu, nhãn hiệu, năm sản xuất, xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ), hãng sản xuất, Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản của hàng hóa dự thầu</p> <p>- Các hàng hóa, thiết bị phải có bảng thông số chi tiết kèm Catalogue chính hãng hoặc xác nhận của nhà sản xuất đáp ứng thông số kỹ thuật theo yêu cầu của E-HSMT và hồ sơ thiết kế.</p>	Đạt
1.2	Đáp ứng yêu cầu về chất lượng vật liệu theo quy định tại khoản 3.2, Mục III, Chương V của E-HSMT	<p>- Các vật liệu đề xuất đều có mô tả kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất/ chế tạo thỏa mãn yêu cầu kỹ thuật, chất lượng, nhãn hiệu đáp ứng yêu cầu của khoản 3.2, Mục III Chương V: Yêu cầu về kỹ thuật.</p> <p>- Nêu đầy đủ, rõ ràng xuất xứ, tên nhà sản xuất, địa danh không nhầm lẫn với nhà sản xuất khác của các chủng loại thiết bị, vật tư. Đáp ứng đầy đủ chủng loại, chất lượng theo yêu cầu.</p>	Đạt
1.3	Hợp đồng nguyên tắc hoặc cam kết của đơn vị cung cấp các vật liệu, hàng hóa, thiết bị chủ yếu theo yêu cầu đề xuất tại	- Có hợp đồng nguyên tắc hoặc cam kết của đơn vị cung cấp dành riêng cho gói thầu này với đầy đủ các loại	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1	<p>Tổ chức mặt bằng công trường: Có giải pháp tổ chức mặt bằng công trường, trong đó thể hiện được:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt bằng vị trí bố trí công trình tạm trên tổng mặt bằng công trình, mặt bằng chi tiết công trình tạm, thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bãi gia công. - Cổng ra vào, rào chắn, biển báo. - Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công. - Bố trí Lán trại công nhân, Văn phòng Ban chỉ huy công trường; Văn phòng TVGS và Chủ đầu tư tại hiện trường (bao gồm bản vẽ mặt bằng, mặt cắt điển hình); - Kho lưu trữ vật tư, thiết bị...của nhà thầu(bao gồm bản vẽ mặt bằng, mặt cắt điển hình); - Kho lưu trữ vật tư, thiết bị (thiết bị nội thất, thiết bị y tế) của nhà thầu; - Bãi đổ thải chất thải rắn xây dựng; - Đảm bảo giao thông trong và xung quanh công trường phù hợp hiện trạng giao thông khu vực thi công. - Phương án phân luồng giao thông. 	Có thuyết minh giải pháp kỹ thuật, bản vẽ tổ chức mặt bằng công trường đầy đủ kích thước, bố trí hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công, hồ sơ thiết kế và hiện trạng khu vực công trình xây dựng.	Đạt
		Giải pháp kỹ thuật không hợp lý hoặc không đầy đủ hoặc không phù hợp hoặc không có bản vẽ tổ chức mặt bằng công trường hoặc bản vẽ tổ chức mặt bằng công trường không phù hợp bản vẽ thiết kế và hiện trạng công trình.	Không đạt
3.2	Sơ đồ hệ thống tổ chức của nhà thầu tại công trường thể hiện được: Chỉ huy trưởng công trường; Bộ phận Quản lý kỹ thuật, trực tiếp thi công; Bộ phận quản lý Chất lượng – Tiến độ; Bộ phận cung ứng vật tư, thiết bị; Bộ phận an toàn lao động; Bộ phận PCCC, Bộ phận kế toán; bộ phận hành chính, Nhà thầu phụ (nếu có) và Các tổ đội thi công - Mỗi quan hệ trong và ngoài công trường	Có sơ đồ, mô tả đầy đủ, hợp lý theo yêu cầu. Có mô tả, phân công trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể của từng cán bộ chủ chốt được huy động phù hợp với đề xuất của nhà thầu	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu, không mô tả, phân công trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể của các cán bộ chủ chốt phù hợp với đề xuất của nhà thầu	Không đạt
3.3	Công tác chuẩn bị mặt bằng, tổ chức thi công công trình; Phá dỡ, di dời công trình cũ (nếu có).	Có bản vẽ và thuyết minh đề xuất biện pháp hợp lý, phù hợp gói thầu	Đạt
		Không bản vẽ hoặc đề xuất hoặc đề xuất không hợp lý, không phù hợp hiện trạng và hồ sơ thiết kế công trình	Không đạt
3.4	Biện pháp thi công tổng thể, bố trí mũi thi công, trình tự thi công các hạng mục chính của gói thầu theo yêu cầu tại chương V E-HSMT	Có biện pháp hợp lý, đầy đủ từng hạng mục quy định tại Phần III chương V của E-HSMT	Đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu hoặc thiếu một trong các yêu cầu tại Phần III chương V của E-HSMT	Không đạt
3.5	Biện pháp thi công chi tiết các hạng mục công việc của gói thầu theo yêu cầu tại chương V E-HSMT.	- Có thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công chi tiết, hợp lý đầy đủ từng hạng mục quy định tại Phần III chương V của E-HSMT	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu hoặc thiếu một trong các yêu cầu tại Phần III chương V của E-HSMT	Không đạt
3.6	Công tác phối hợp trong quá trình thực hiện với các nhà thầu đang thi công gói thầu khác cùng thời gian với gói thầu này	Nhà thầu phương án và thuyết minh phù hợp với hiện trạng công trình và hồ sơ thiết kế	Đạt
		Không đề xuất hoặc đề xuất không hợp lý.	Không đạt
3.7	Biện pháp đảm bảo thi công trong điều kiện mưa, bão	Có thuyết minh biện pháp đầy đủ, hợp lý, phù hợp theo quy định nơi triển khai gói thầu.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
	Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
4.	Tiến độ thi công:		
4.1	Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công.	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 300 ngày (bao gồm thời gian quyết toán gói thầu) có tính đến điều kiện thời tiết; có kế hoạch, thuyết minh chi tiết hợp lý, phù hợp với quy định tại chương V của E-HSMT	Đạt
		Đề xuất thời gian thi công không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT hoặc không có kế hoạch, thuyết minh chi tiết hoặc kế hoạch, thuyết minh không hợp lý.	Không đạt
4.2	Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công. b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công.	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp yêu cầu E-HSMT tại phần III Chương V	Đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	c) Giữa tập kết vật tư, thiết bị lắp đặt cho công trình và tiến độ thi công	Đề xuất thiếu 1 trong các nội dung hoặc 1 trong số các nội dung không phù hợp	Không đạt
4.3	Biểu tiến độ thi công, huy động nhân lực, huy động thiết bị thi công, tập kết vật liệu (với khối lượng, số lượng theo đơn vị SI (kg, tấn, m, m ³ , cái...)) hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Có Biểu tiến độ thi công chi tiết hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT (phải có đầy đủ các biểu thời gian, huy động vật liệu, nhân lực, ca máy và số lượng chủng loại xe máy thiết bị thi công từng hạng mục phù hợp).	Đạt
		Không có Biểu tiến độ thi công chi tiết, vật liệu, nhân lực, ca máy hoặc có Biểu tiến độ thi công chi tiết, vật liệu, nhân lực, ca máy nhưng không hợp lý, không đủ ý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
4.4	Biện pháp đảm bảo tiến độ thi công	Có biện pháp đảm bảo tiến độ thi công trên công trường hoạt động liên tục đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp giải pháp kỹ thuật và yêu cầu E-HSMT tại phần III Chương V	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
	Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
5.	Biện pháp bảo đảm chất lượng:		
5.1	Hệ thống quản lý chất lượng, mục tiêu và chính sách đảm bảo chất lượng công trình của nhà thầu	Có sơ đồ và thuyết minh hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Đạt
		Không đề xuất hoặc đề xuất không hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật	Không đạt
5.2.	Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi cho từng loại công tác thi công, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Có biện pháp sửa chữa hư hỏng, sai sót, khiếm khuyết trong quá trình thi công	Đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Không có biện pháp hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
5.3	<p>Quản lý chất lượng vật tư, bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có biện pháp bảo đảm chất lượng của các vật tư, vật liệu, thiết bị và công trình trong quá trình thi công - Có biện pháp bảo quản vật liệu khi tạm dừng thi công, khi mưa bão - Giải pháp xử lý vật tư, vật liệu và thiết bị phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói thầu. - Có Kế hoạch kiểm tra, thí nghiệm chất lượng vật tư, vật liệu đầu vào và hiện trường, phù hợp với tiến độ thi công; - Có Biện pháp đảm bảo chất lượng vật tư, vật liệu từ địa điểm cung cấp tới công trình đối với các loại vật tư ảnh hưởng bởi cự ly và thời gian vận chuyển; các loại vật tư, thiết bị dễ hư hỏng; 	<p>Có biện pháp đầy đủ, hợp lý</p> <p>Không có biện pháp hoặc có nhưng sơ sài, không hợp lý</p>	<p>Đạt</p> <p>Không đạt</p>
5.4	Quản lý tài liệu, hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán.	<p>Có mô tả đầy đủ, hợp lý các công tác.</p> <p>Không đáp ứng yêu cầu.</p>	<p>Đạt</p> <p>Không đạt</p>
	Kết luận	<p>Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.</p> <p>Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.</p>	<p>Đạt</p> <p>Không đạt</p>
6.	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động:		
6.1	<p>An toàn lao động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biện pháp an toàn lao động: Trang bị an toàn; Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; Biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công đoạn thi công, an toàn giao thông ra vào công trường, quản lý an toàn cho công trình và cư dân xung quanh công trường, đảm bảo an toàn thiết bị thi công. - Có cam kết yêu cầu về bảo hiểm theo mục E-ĐKC 19.1, Chương VII của E-HSMT 	<p>Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công (trong đó có trình bày các văn bản pháp quy, quy định của pháp luật có liên quan phù hợp với tính chất công việc, thời điểm thực hiện các công trình của gói thầu) phù hợp yêu cầu E-HSMT tại phần III Chương V và có văn bản cam kết đáp ứng yêu cầu</p>	Đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công hoặc không có văn bản cam kết đáp ứng yêu cầu, không trình bày các văn bản pháp quy, quy định của pháp luật có liên quan phù hợp với tính chất công việc, thời điểm thực hiện các công trình của gói thầu	Không đạt
6.2	Phòng cháy, chữa cháy: Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi gồm: Các quy định, quy phạm tiêu chuẩn; các giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy nổ; tổ chức bộ máy quản lý phòng chống cháy nổ	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công (trong đó có trình bày các văn bản pháp quy, quy định của pháp luật có liên quan phù hợp với tính chất công việc, thời điểm thực hiện các công trình của gói thầu)	Đạt
		Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, không trình bày các văn bản pháp quy, quy định của pháp luật có liên quan phù hợp với tính chất công việc, thời điểm thực hiện các công trình của gói thầu	Không đạt
6.3	Vệ sinh môi trường: Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Bao gồm: Kế hoạch, biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, tiếng ồn, bụi và khói, kiểm soát nước thải, kiểm soát đồ thải, vệ sinh; phương án vận chuyển, xử lý chất thải sinh hoạt, chất thải phát sinh trong quá thi công.	Có thuyết minh mô tả đầy đủ, hợp lý các biện pháp theo quy định nơi triển khai gói thầu	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên hoặc không đầy đủ nội dung	Không đạt
6.4	Quản lý an toàn cho công trình và cư dân xung quanh công trường: Có biện pháp đảm bảo an toàn đầy đủ, hợp	Có thuyết minh mô tả đầy đủ, hợp lý các biện pháp theo quy định nơi triển khai gói thầu	Đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	lý và phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công đối với: các công trình liền kề; các công trình hạ tầng, cây xanh, người dân xung quanh khu vực thi công.	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên hoặc không đầy đủ nội dung	Không đạt
6.5	<p>Quản lý chất thải rắn xây dựng, chất thải nguy hại:</p> <p>Nhà thầu có chức năng hoặc có Hợp đồng nguyên tắc/ Biên bản thỏa thuận với đơn vị có chức năng để vận chuyển, xử lý chất thải phát sinh trong quá thi công, lắp đặt, bảo hành, bảo trì.</p> <p><i>(Nhà thầu phải nộp kèm theo các tài liệu chứng minh (Bản scan màu từ bản gốc): Giấy phép xử lý chất thải hợp lệ còn hiệu lực (Trường hợp đi thuê phải kèm theo Hợp đồng nguyên tắc/Biên bản thỏa thuận; Giấy đăng ký kinh doanh, giấy phép xử lý chất thải của đơn vị cho thuê)</i></p>	Nhà thầu có chức năng hoặc có Hợp đồng nguyên tắc/ Biên bản thỏa thuận với đơn vị có chức năng để vận chuyển, xử lý chất thải và nộp đầy đủ các tài liệu chứng minh theo yêu cầu	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
	Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
7.	Bảo hành và uy tín của nhà thầu:		
7.1	<p>Bảo hành</p> <p>Biện pháp bảo hành, bảo trì của nhà thầu đối với công trình: về nội dung công việc bảo hành; thời hạn bảo hành; giá trị bảo hành; chi phí liên quan đến công tác bảo hành và trách nhiệm của các bên (giữa chủ đầu tư và nhà thầu) theo yêu cầu tại chương V của E-HSMT.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có cam kết bảo hành công trình là ≥ 24 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng. - Có cam kết bảo hành thiết bị đưa vào công trình ≥ 24 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng hoặc lâu hơn tùy theo điều kiện bảo hành thực tế của nhà sản xuất. - Có cam kết khắc phục các sự cố, hư hỏng của công trình trong thời gian bảo hành chậm nhất 02 ngày kể từ ngày nhận được thông báo. - Có cam kết kiểm tra bảo dưỡng máy định kỳ theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. - Có cam kết hướng dẫn người sử dụng vận hành thiết bị đến khi sử dụng thành thạo 	Mô tả biện pháp bảo hành, bảo trì đầy đủ, hợp lý các biện pháp, có cam kết đáp ứng yêu cầu	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu, không đề xuất hoặc đề xuất thiếu một trong các yêu cầu về nội dung công việc bảo hành; thời hạn bảo hành; giá trị bảo hành; chi phí liên quan đến công tác bảo hành; trách nhiệm của các bên (giữa chủ đầu tư và nhà thầu) hoặc không có cam kết khắc phục các sự cố, hư hỏng của công trình.	Không đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.2	<p>Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu.</p> <p>Nhà thầu có cam kết kèm theo E-HSDT, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận. Trong vòng 3 năm trở lại đây Nhà thầu không vi phạm các lỗi gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối đối chiếu tài liệu hoặc đã đối chiếu tài liệu nhưng từ chối hoặc không ký biên bản đối chiếu tài liệu trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời đối chiếu tài liệu; - Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối thương thảo hợp đồng (nếu có) hoặc đã tiến hành nhưng từ chối hoặc không ký kết biên bản thương thảo hợp đồng trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời vào thương thảo hợp đồng, trừ trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 45 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP; - Nhà thầu được lựa chọn trúng thầu nhưng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng, thỏa thuận khung hoặc không ký kết hợp đồng, thỏa thuận khung, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 34 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP; - Nhà thầu đã ký thỏa thuận khung nhưng không tiến hành hoặc từ chối hoàn thiện hợp đồng hoặc không ký kết hợp đồng. - Nhà thầu rút hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất sau thời điểm đóng thầu và trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; - Nhà thầu không nộp bản gốc bảo đảm dự thầu theo yêu cầu của chủ đầu tư hoặc không nộp tiền mặt, séc bảo chi, thư bảo lãnh dự thầu hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh theo quy định của pháp luật về đấu thầu; - Nhà thầu không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng; - Nhà thầu từ chối hoặc không xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng trong thời gian tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày chủ đầu tư mời nhà thầu xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng trên Hệ 	Có cam kết và mô tả đầy đủ, đáp ứng các yêu cầu.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu hoặc cam kết không đầy đủ	Không đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	<p>thông mạng đấu thầu quốc gia hoặc đã trúng thầu nhưng không thực hiện theo cam kết trong đơn dự thầu đối với chào giá trực tuyến rút gọn;</p> <p>- Nhà thầu không bố trí được nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu để thực hiện gói thầu xây lắp, PC, phần xây lắp trong gói thầu EC theo cam kết trong đơn dự thầu đối với đấu thầu trong nước.</p> <p><i>Hoặc nhà thầu vi phạm một trong các hành vi nêu trên nhưng thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu của gói thầu này.</i></p>		
7.3	<p>Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng.</p> <p>Nhà thầu có cam kết kèm theo E-HSDT, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận. Trong vòng 3 năm trở lại đây Nhà thầu không vi phạm các lỗi gồm:</p> <p>- Nhà thầu không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng hoặc không thực hiện do lỗi của nhà thầu; Nhà thầu không có hợp đồng bị chủ đầu tư đánh giá không đảm bảo chất lượng công trình hoặc không tuân thủ bảo hành công trình sau khi nghiệm thu (Có kèm bảng cam kết của nhà thầu)</p> <p><i>Trường hợp có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hoặc không thực hiện không do lỗi của nhà thầu thì phải có văn bản xác nhận của chủ đầu tư.</i></p>	Có cam kết và mô tả đầy đủ, đáp ứng các yêu cầu.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu hoặc cam kết không đầy đủ	Không đạt
	Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
8.	Các yếu tố cần thiết khác:		
8.1	Phòng thí nghiệm xây dựng	- Nhà thầu có sở hữu phòng thí nghiệm (hoặc có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị sở hữu phòng thí nghiệm) đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm theo đúng quy định hiện hành (có giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng còn hiệu lực	Đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		<p>do cơ quan có thẩm quyền cấp) và đáp ứng năng lực thực hiện thí nghiệm, kiểm định vật tư, vật liệu và kiểm định chất lượng các hạng mục công việc phù hợp với gói thầu;</p> <p>- Có tài liệu chứng minh phòng thí nghiệm có đầy đủ thiết bị phục vụ thí nghiệm đáp ứng để thực hiện thí nghiệm, kiểm định vật tư, vật liệu và kiểm định chất lượng các hạng mục công việc phù hợp với gói thầu (kèm tài liệu chứng minh).</p>	
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
8.2	<p>Uy tín nhà thầu thực hiện gói thầu: Nhà thầu có cam kết kèm theo E-HSDT, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận</p>	<p>- Nhà thầu có cam kết bồi thường các công trình hạ tầng, cây xanh trong khu vực xung quanh nếu bị hư hỏng trong quá trình thi công và phục hồi đất đai, môi trường sau khi xây dựng xong công trình.</p> <p>- Nhà thầu có cam kết bồi thường thiệt hại cho chủ đầu tư nếu chậm trễ tiến độ hợp đồng do lỗi của nhà thầu gồm: thực hiện chi trả các chi phí liên quan đến công tác tư vấn giám sát, công tác quản lý dự án đối với gói thầu nhà thầu thực hiện.</p> <p>- Nhà thầu có cam kết tại thời điểm ký kết hợp đồng nếu nhà thầu được lựa chọn phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về năng lực kỹ thuật, tài chính, vật tư thiết bị, tiến độ thi công khi thi công và các nội dung liên quan khác theo yêu cầu của E-HSMT để thực hiện gói thầu;</p> <p>- Nhà thầu cam kết đã rà soát và kiểm tra những nội dung chưa đủ chi tiết, chưa rõ hoặc chưa phù hợp, thống nhất giữa hồ sơ thiết kế, hồ sơ mời thầu có thể dẫn đến các phát sinh,</p>	Đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		<p>tranh chấp hoặc ảnh hưởng đến trách nhiệm của các bên trong quá trình thực hiện hợp đồng và chịu trách nhiệm, bồi thường theo quy định trong trường hợp sai sót, hoặc bất kỳ vấn đề nào khác thuộc phạm vi nhiệm vụ của nhà thầu gây chậm trễ tiến độ hợp đồng, tiến độ thanh quyết toán hoặc thiếu sót của nhà thầu dẫn đến phát sinh trong giai đoạn thi công;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu cam kết đảm bảo an toàn cho công trình liền kề trong quá trình thi công toàn bộ công trình và chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại (nếu có). - Nhà thầu cam kết đã kiểm tra và xác minh hồ sơ nhân sự, máy móc thiết bị phục vụ thi công và các hồ sơ khác trong E-HSDT hợp lệ, hợp pháp theo quy định của pháp luật hiện hành. 	
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
	Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt